

Bản án số: 51/2024/HS-PT
Ngày 23 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh;

Ông Phan Tô Ngọc.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 807/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Dương Hoàng M; Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Dương Hoàng M**, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1993, tại: tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT: đường Y, Phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: đường C, thị trấn L, huyện Đ1, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nhân viên điều phối Công ty Cổ phần G; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Dương Văn B; con bà: Huỳnh Thị Hương L, (đã chết); vợ: Lù Thị Thanh T, sinh năm 1993 (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Phạm Tiến L – Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

- **Bị hại:** Công ty cổ phần G. Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Hồng Q; chức vụ: Tổng giám đốc.

(Trong vụ án, bị hại không kháng cáo, Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần G (viết tắt là Công ty G) hoạt động trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ Bưu chính; trụ sở chính tại đường P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. Công ty có các Chi nhánh hoạt động trên 63 tỉnh, thành phố trên cả nước. Trong đó tại Lâm Đồng, Công ty G thành lập Chi nhánh địa điểm kinh doanh tại địa chỉ: Đường N, thị trấn L, huyện Đ1, tỉnh Lâm Đồng (gọi tắt là Kho hàng L).

Ngày 09/5/2022, Dương Hoàng M được Công ty G ký hợp đồng thử việc số MN.646453-1/2022/TV, thời gian thử việc 02 tháng (từ ngày 09/5/2022 đến ngày 08/7/2022), được nhận vào làm việc tại Kho hàng L với chức năng là Bưu cục (tức nhân viên điều phối, có nhiệm vụ cụ thể là: kiểm soát hàng hóa xuất nhập, tồn kho; kiểm soát, chốt ca tiền từ nhân viên giao hàng, lưu trữ bảo quản tiền thu hộ và nộp về công ty qua ngân hàng; quản lý nhân viên giao hàng trong kho; quản lý về tài sản trong kho, ...) và được cấp tài khoản có tên “mdh44”, tải ứng dụng App trên phần mềm của Công ty G cài đặt trên điện thoại của M để thực hiện các công việc trên.

Theo quy định của Công ty G, hàng ngày các nhân viên giao, nhận hàng hóa nộp tiền mặt thu hộ về cho M và M thực hiện việc kiểm đếm và xác nhận trên phần mềm G tạo thành chứng từ điện tử với các nhân viên giao, nhận hàng hóa. Sau khi nhận tiền từ các nhân viên giao, nhận hàng hóa, M tiến hành nộp tiền vào tài khoản của Công ty G được mở tại các ngân hàng 2lần/ngày (ca sáng trước 11giờ, ca chiều trước 17giờ) và thực hiện chốt nộp tiền ngân hàng trên phần mềm G. Sau khi nộp xong, tải hình ảnh biên lai lên hệ thống của Công ty G. Trường hợp cuối giờ chiều không kịp nộp vào tài khoản của Công ty G mở tại các ngân hàng hoặc các ngày thứ 7, chủ nhật ngân hàng không làm việc thì M cắt toàn bộ số tiền thu được trong ngày vào kết sổ của Kho hàng L rồi niêm phong theo quy định và bàn giao cho nhân viên bảo vệ của Kho hàng L. Sáng hôm sau, M đến Kho hàng L và nhận bàn giao kết sổ của bảo vệ (còn nguyên niêm phong), lấy tiền trong kết nộp tiền mặt vào tài khoản của Công ty G mở tại ngân hàng theo quy định.

Trong 03 ngày (từ ngày 03/6/2022 đến ngày 05/6/2022) M đã trực tiếp thu tiền mặt từ các nhân viên giao, nhận hàng hóa số tiền 1.612.945.662 đồng và quản lý tiền của Công ty G tồn từ những ngày trước chuyển qua là 348.903.000 đồng, tổng cộng là 1.961.848.662 đồng. Ngày 03/6/2022, M trực tiếp nộp vào tài khoản của công ty được mở tại các ngân hàng số tiền tổng cộng là 613.417.000 đồng (gồm: nộp vào tài khoản tại ngân hàng A số tiền 612.607.000 đồng và chuyển từ tài khoản của M vào tài khoản của Công ty G tại ngân hàng S số tiền 810.000 đồng), ngày 05/6/2022 M chuyển từ tài khoản của M vào tài khoản của Công ty G tại ngân hàng V số tiền 7.000.000 đồng và chi lương cho nhân viên của công ty số tiền 3.285.000 đồng. Số tiền còn lại là 1.338.146.662 đồng, M cắt vào kết sổ của Kho hàng L rồi niêm phong theo quy định (do những ngày này là vào cuối

ngày thứ 6, ngày thứ 7 và ngày chủ nhật, các ngân hàng không làm việc nên M không nộp tiền vào tài khoản của Công ty G được).

Ngày 05/6/2022 (Chủ nhật), M nảy sinh ý định lấy số tiền được giao quản lý để trốn ra nước ngoài làm ăn. Thực hiện ý định, vào lúc 07 giờ 15 phút ngày 06/6/2022 (thứ hai), M đến Kho hàng L, gọi điện thoại cho chị Nguyễn Thị T (cũng là nhân viên điều phối của Kho hàng L) thông báo về việc lấy tiền trong két sắt mang đi ngân hàng nộp sớm. Sau đó, M mở két sắt lấy toàn bộ số tiền bỏ vào ba lô của M và đi xe máy dọc theo quốc lộ 20 bỏ trốn khỏi tỉnh Lâm Đồng. Trên đường đi, M rút bỏ sim điện thoại số 0976.417.787 đang sử dụng để cắt liên lạc với tất cả mọi người (trong công ty, gia đình và bạn bè) rồi chạy xe máy theo Quốc lộ 20 hướng về Thành phố Hồ Chí Minh. Do sợ phát hiện, M bán xe máy cũ đang đi và mua xe máy hiệu PCX để sử dụng. Khi đến Thành phố Hồ Chí Minh, M nghỉ lại một ngày sau đó tiếp tục chạy xe máy về thành phố R, tỉnh Kiên Giang rồi mua vé tàu đi ra đảo P và ở đây khoảng gần một tháng. Trong thời gian bỏ trốn ở Thành phố Hồ Chí Minh và đảo P, tỉnh Kiên Giang, M đã sử dụng số tiền chiếm đoạt của Công ty G cho mục đích cá nhân hết 915.146.662 đồng, trong đó: mua các tài sản hết 145.892.000 đồng (gồm: mua xe máy hiệu PCX số tiền 29.000.000 đồng, mua điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro số tiền 21.000.000 đồng, mua dây chuyền vàng số tiền 38.640.000 đồng, mua máy tính xách tay hiệu HP số tiền 21.690.000 đồng, mua kính đeo mắt số tiền 5.120.000 đồng, mua nhẫn vàng gắn đá màu đen Ả Rập số tiền 11.782.000 đồng, mua nhẫn ngà voi đồng tiền số tiền 2.277.000 đồng, mua mặt mỏ neo số tiền 6.795.000 đồng, mua nhẫn vàng số tiền 9.588.000 đồng); chi phí ăn, ở, sinh hoạt và tham gia giải trí một số trò chơi khác hết 422.457.074 đồng và nạp tiền vào phần mềm Kingpoker tổng số tiền là 346.797.588 đồng để sử dụng chơi Poker trên điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, còn lại 423.000.000 đồng.

Đến ngày 25/8/2022, Dương Hoàng M đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an tỉnh Lâm Đồng đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 423.000.000 đồng cùng một số tài sản có liên quan.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng M phạm tội: “*Tham ô tài sản*”.

Áp dụng khoản 4 Điều 353; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng M 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/8/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 11/9/2023, bị cáo Dương Hoàng M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Hoàng M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Hoàng M phạm tội “Tham ô tài sản” theo khoản 4 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 18 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nộp lại một phần số tiền phạm tội để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Hoàng M làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Dương Hoàng M được Công ty Cổ phần G ký Hợp đồng thử việc số MN.646453-1/2022/TV, thời gian thử việc 02 tháng từ ngày 09/5/2022 đến ngày 08/7/2022, với chức danh Bưu cục (tức nhân viên điều phối, có nhiệm vụ cụ thể là: kiểm soát hàng hóa xuất nhập, tồn kho; kiểm soát, chốt ca tiền từ nhân viên giao hàng, lưu trữ bảo quản tiền thu hộ và nộp về công ty qua tài khoản mở tại ngân hàng; quản lý về tài sản trong kho, ...). Bị cáo trực tiếp thu tiền giao hàng, chốt tiền giao hàng với các nhân viên giao hàng, sau khi nhận tiền bị cáo có trách nhiệm kiểm đếm, xác nhận trên phần mềm giao hàng của Công ty tại các ngân hàng vào cuối giờ làm việc của buổi sáng và buổi chiều trong tuần trừ các ngày thứ bảy và chủ nhật do các ngân hàng không làm việc. Từ ngày 03/6/2022 đến ngày 05/6/2022, bị cáo đã quản lý số tiền 1.612.945.662 đồng và quản lý tiền của công ty tồn từ những ngày trước chuyển qua là 348.903.000 đồng, tổng cộng là 1.961.848.662 đồng. Ngày 03/6/2022, bị cáo nộp vào tài khoản của công ty số tiền 613.417.000 đồng; ngày 05/6/2022 bị cáo chuyển tiếp vào tài khoản của Công ty số tiền 7.000.000 đồng và chi lương cho nhân viên của công ty số tiền 3.285.000 đồng. Số tiền còn lại là 1.338.146.662 đồng, bị cáo cất vào két sắt của Kho hàng

L rồi niêm phong theo quy định. Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 06/6/2022, bị cáo đến mở két sắt lấy toàn bộ số tiền 1.338.146.662 đồng, bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 25/8/2022, bị cáo ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 423.000.000 đồng còn lại cùng một số tài sản khác mà bị cáo dùng tiền chiếm đoạt để mua sắm.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Hoàng M phạm tội “Tham ô tài sản” theo khoản 4 Điều 353 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ra đầu thú và tự nguyện nộp lại một phần số tiền đã tham ô nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét việc bị cáo ra đầu thú tại cơ quan Công an là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có thiếu sót.

Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 năm tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng cam kết sẽ khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Dương Hoàng M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hoàng M.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng M phạm tội “*Tham ô tài sản*”.

Áp dụng khoản 4 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng M 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/8/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Dương Hoàng M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- Công an tỉnh Lâm Đồng (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng (2);
- Lưu VP(3), HS(2). 15b.LTTT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Thủy